

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2024/HSST
Ngày 31 - 5 - 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Lương Thành.
2. Ông Nguyễn Phước Sáu.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị T1 T1ận- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Thị Anh Đ, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1983; tại: huyện S, tỉnh Q; nơi thường trú: Tổ 07, phường Phước M, quận N, thành phố Đ; chỗ ở: khối phố Ngân C, phường Đ, thị xã B, tỉnh Q; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng H (chết) và bà Trần Thị T; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2024, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Huỳnh Thị Ngọc T1, sinh năm 1983, trú tại: Số L, Lê Văn H, phường Hòa H, quận Y, thành phố Đ, vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Kim C1, sinh năm 1987, trú tại: Số L1 Phạm Ngũ L, phường Hải C, quận H1, thành phố Đ, vắng mặt.

+ Ông Huỳnh H2, sinh năm 1976, trú tại: khối phố Tứ H3, phường Y, thị xã B, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 01-01-2024, Công an phường Điện Ngọc phối hợp với Trạm Bộ đội Biên phòng Cửa Đại tại phường Điện Ngọc tiến hành kiểm tra quán cắt tóc Bảo Yến tại khối phố Ngân Cầu, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam do Đặng Thị Anh Đ làm chủ. Khi lực lượng Công an, Bộ đội biên phòng vào kiểm tra, phát hiện Đ vớt xuống nền nhà 01 túi ni lông trong suốt (dạng túi zip), trên miệng túi có đường viền màu xanh, kích thước (2x1,5)cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Đ khai nhận chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ni lông Đ vớt xuống nền nhà là ma túy đá, Đ vừa mới mua của một người đàn ông tên Hòa (không rõ lai lịch cụ thể) ở khu vực giáp ranh giữa phường Điện Ngọc và phường Hòa Quý với giá 200.000 đồng nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tiếp tục kiểm tra phát hiện tại góc tường trong phòng ngủ của Đ có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa, trên nắp có đục hai lỗ gắn nỏ thủy tinh và ống hút. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Thị Anh Đ về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, niêm phong, tạm giữ toàn bộ chất rắn dạng tinh thể màu trắng và bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Theo kết luận giám định số 12/KL-KTHS ngày 08/01/2024 của Phân viện KHHS tại Đà Nẵng thì chất rắn màu trắng dạng tinh thể màu trắng tạm giữ của Đ là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng 0,19 gam.

Ngoài ra, quá trình điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô loại Attila, hiệu SYM, biển kiểm soát 43F1-037.28 do bà Huỳnh Thị Ngọc T1 đứng tên chủ sở hữu và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, gắn sim số 0325.160.663 của Đặng Thị Anh Đ. Sau khi điều tra làm rõ, **Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn đã xử lý theo thẩm quyền trả lại cho các chủ sở hữu.**

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Đặng Thị Anh Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đặng Thị Anh Đ theo như Cáo trạng nêu trên. Đồng thời nhận định, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ tù 15 đến 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số mẫu vật hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói, trong phong bì niêm phong số 12/KL-KTHS của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Đà Nẵng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Thị Anh Đ khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về H2nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đặng Thị Anh Đ khai nhận toàn bộ H2nh vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo như nội dung bản Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ ngày 01/0/2024, Đặng Thị Anh Đ mượn xe mô tô loại Attila, hiệu SYM, biển kiểm soát 43F1-037.28 của Huỳnh Thị Ngọc T1 đi đến nhà một người đàn ông tên Hòa (không rõ lai lịch cụ thể) ở khu vực giáp ranh giữa phường Điện Ngọc và phường Hòa Quý mua 200.000 đồng ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi bị cáo mang ma túy mua được về đến quán cắt tóc Bảo Yên tại khối phố Ngân Cầu, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam do bị cáo làm chủ thì bị Công an phường Điện Ngọc kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Theo kết luận giám định số 12/KL-KTHS ngày 08/01/2024 của Phân viện KHHS tại Đà Nẵng thì chất rắn màu trắng dạng tinh thể tạm giữ của Đ là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng 0,19 gam. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Đặng Thị Anh Đ đã phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, thì thấy: Bị cáo Đặng Thị Anh Đ nhận thức được việc sử dụng chất ma túy sẽ gây nguy hại cho sức khỏe con người, việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để răn đe, giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo Đặng Thị Anh Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Sau khi thực hiện H2nh vi phạm tội, bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình nên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Hội đồng xét xử xét;

Đối với toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định cùng bao gói mẫu vật được niêm phong trong phong bì niêm phong số 12/KL-KTHS của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Đà Nẵng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm: 01 chai nhựa, trên nắp có đục hai lỗ gắn nỏ thủy tinh và ống hút), cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô loại Attila, hiệu SYM, biển kiểm soát 43F1-037.28 do bà Huỳnh Thị Ngọc T1 đứng tên chủ sở hữu đã cho bị cáo Đ mượn đi công việc cá nhân, nhưng sau đó Đ sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy, bà T1 hoàn toàn không biết. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, gắn sim số 0325.160.663, qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn đã xử lý theo thẩm quyền trả lại cho bà T1 xe mô tô biển kiểm soát 43F1-037.28 và trả lại cho bị cáo điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, gắn sim số 0325.160.663 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Đặng Thị Anh Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với đối tượng tên Hòa là người đã bán ma túy cho bị cáo Đ. Theo đặc điểm nhận dạng do bị cáo cung cấp, Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an phường Điện Ngọc và cho bị cáo nhận dạng đối tượng, xác định đối tượng tên Hòa theo lời khai, nhận dạng của bị cáo có tên là Huỳnh H2 sinh năm 1976, trú tại khối phố Tứ H3, phường Y, thị xã B, tỉnh Q. Tuy nhiên, Huỳnh H2 không thừa nhận đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn đã tiến H2nh đối chất nhưng H2 vẫn khẳng định không bán ma túy cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo quá trình điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa đủ cơ sở để xác định Huỳnh H2 là người đã bán ma túy cho bị cáo Đ. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn không xem xét, xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Anh Đ phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Đặng Thị Anh Đ **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/01/2024.

3. Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định cùng bao gói mẫu vật được niêm phong trong phong bì niêm phong số 12/KL-KTHS của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Đà Nẵng và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 (một) chai nhựa, trên nắp có đục hai lỗ gắn 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) ống hút.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi H2nh án dân sự thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/4/2024)

4. Về Án phí: Bị cáo Đặng Thị Anh Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/5/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Trung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Công an thị xã Điện Bàn;
- Chi cục T.H.A Dân sự thị xã Điện Bàn;
- Bị cáo, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.